

1155-1 Nhựa nhẹ-1 Series

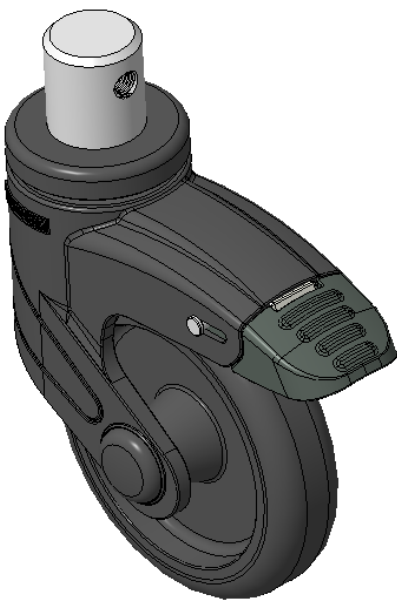
Cổ điện PPR Bánh xe (đen đen - ống trung bình rộng 37) Đường kính bánh xe × bánh xe rộng 100 x 24mm

EAN  
KS-11550493268163

Bánh xe có hệ thống khóa phanh kép, chốt đỉnh tán—Ø28x30L  
Chân màu đen gia cố bằng polyamide, thiết kế lắp chốt  
Chống gỉ, chống ăn mòn, thẩm mỹ, tiết kiệm và cho phép xoay trơn tru  
Lõi bánh xe bằng polypropylene chống va đập, bề mặt bánh xe bằng nhựa nhiệt dẻo đàn hồi (TPR)  
Bánh xe màu đen—loại ống tâm

Bề mặt bánh xe: Cao su nhiệt dẻo đàn hồi (TPR)  
Lõi bánh xe: Được làm bằng polypropylen chống va đập chất lượng cao

Mô tả sản phẩm chỉ mang tính chất tham khảo. Sản phẩm thực tế sẽ được ưu tiên.



Hình ảnh có thể khác với sản phẩm gốc

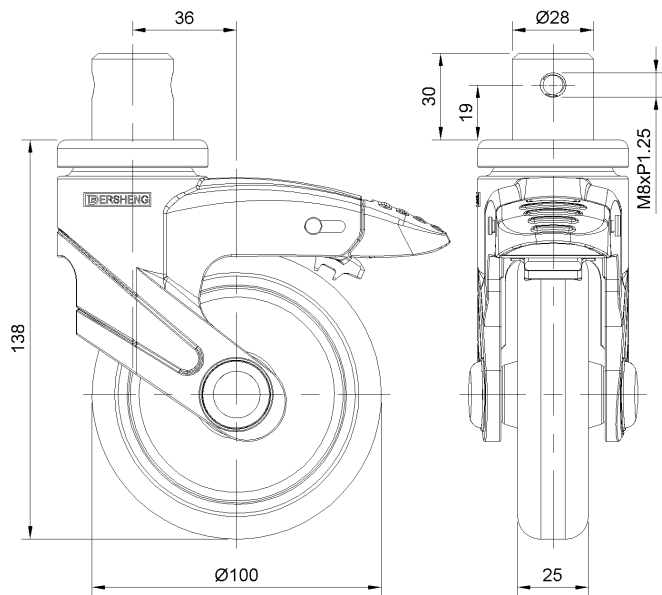
Quy cách chi tiết sản phẩm

|                                                                           |                             |
|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|
| <input checked="" type="radio"/> đơn vị mét <input type="radio"/> đế quốc |                             |
| Đường kính bánh xe                                                        | 100mm                       |
| Chiều rộng bánh xe                                                        | 24mm                        |
| vòng bi bánh xe                                                           | Bánh xe đi kèm với ống giữa |
| đường kính cọc                                                            | 28mm                        |
| chiều dài cọc                                                             | 30mm                        |
| Độ lệch tâm                                                               | 36mm                        |
| Sự can thiệp quay                                                         | 226mm                       |
| Tổng chiều cao                                                            | 138mm                       |
| Bán kính xoay                                                             | 113mm                       |
| Độ cứng                                                                   | 82±5° Shore A               |
| Tải trọng (động)                                                          | 80kgs                       |
| Tải trọng (tĩnh)                                                          | 120kgs                      |
| Nhiệt độ                                                                  | -20°C to +60°C              |
| Càng bánh xe                                                              | Khóa đôi                    |
| Thép không gỉ                                                             | N/A                         |
| Dẫn điện                                                                  | N/A                         |
| Chống tĩnh điện                                                           | N/A                         |
| Trọng lượng bánh xe đẩy                                                   | 0.60kgs                     |
| Tiêu chuẩn kiểm nghiệm                                                    | ISO22883                    |

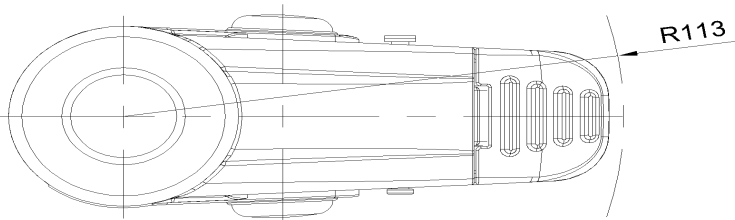
Tổng quan ưu điểm

|                      |           |
|----------------------|-----------|
| Độ di chuyển mượt mà | ● ● ● ● ○ |
| Chế độ im lặng       | ● ● ● ● ○ |
| Bảo vệ mặt sàn       | ● ● ● ● ● |

Bản vẽ 2D kích thước bánh xe đẩy



Bản vẽ 2D kích thước trục trơn



\* Nếu có bất kỳ sai lệch nào giữa thông số hệ mét và thông số hệ inch, vui lòng tham khảo thông số hệ mét